

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2023/HS-ST
Ngày 03/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Triển

Bà Nguyễn Thị Thuần

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Đắc Toàn, là thư ký Tòa án nhân dân quận B

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126 /2023/TLST-HS ngày 16 tháng 06 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 183/2023/QĐ- ST ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Lù Văn Đ** sinh năm 1998; Giới tính: Nam; HKTT: Bản Tọ, xã A, huyện M, tỉnh Đ.; Chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn 6, xã Ngọc Wang, huyện Đ, tỉnh K; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lù Văn Giót, sinh năm 1960; con bà: Bạc Thị Thiên, sinh năm 1963.; Bị cáo chưa có vợ; Gia đình có 5 anh chị em, bị cáo là con thứ 5. Danh bản, chỉ bản số 164 lập ngày 28/03/2023 tại công an quận B; Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 29/03/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, công an TP H.

(Có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1999, HKTT: Thôn 3, xã Quỳnh Thắng, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 20/4/2019, Lù Văn Đ đến làm việc tại công trường xây dựng IA 20 khu đô thị Ciputra, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Hàng ngày Đ ăn ngủ tại lán công nhân trong công trường cùng một số công nhân khác.

Khoảng 20h ngày 11/5/2019, sau khi ăn cơm uống rượu xong, Đ cùng các anh Lò Văn T (SN 2000, HKTT: Bản Tọ, xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng, Điện Biên), Chinh, D và Điệp (không xác định được nhân thân lai lịch) cùng nhau đi bộ ra quán karaoke để hát (không nhớ tên quán). Hát được một lúc thì Đ hỏi mượn tiền của anh T để đi chơi rồi rủ anh D đi cùng. Đ cùng anh D đi bộ về lán để Đ mượn xe máy Wave màu đỏ đen BKS 17H8 – 1424 của anh Đinh Trọng H (SN 1980, HKTT: Thôn Trung, Dân chủ, Hưng Hà, Thái Bình). Khoảng 21h cùng ngày, sau khi mượn được xe máy của anh H, Đ điều khiển xe chở anh D đi trên đường nội bộ khu đô thị Ciputra theo chiều từ khu đô thị đi Nguyễn Hoàng Tôn với tốc độ cao (khoảng 60-70km/h), do không chú ý quan sát nên đã điều khiển xe đi sang phần đường ngược chiều và xảy ra va chạm với xe máy BKS 37L2 – 001.99 do chị Nguyễn Thị H điều khiển xe đi ngược chiều làm cả hai xe và người ngã ra đường. Chị H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Nam Thăng Long, sau đó chuyển đến bệnh viện Việt Đức, H đến ngày 14/5/2019 thì ra viện. Lù Văn Đ bị thương nhẹ, còn anh D không bị thương tích gì nên anh D đã chạy đến quán hát gọi mọi người ra đưa Đ về lán công nhân. Sau đó anh Lò Văn T đưa Đ đến bệnh viện Phương Đông khám thương. Sáng hôm sau, Đ cùng anh T về lán xây dựng, sau đó Đức, bỏ về quê rồi lại xuống H làm thuê ở nhiều nơi. Thời gian này Đ được gia đình thông báo về việc cơ quan điều tra công an quận B triệu tập đến làm việc liên quan đến vụ tai nạn giao thông nhưng do sợ trách nhiệm và không có tiền bồi tH nên Đ đã không đến cơ quan điều tra làm việc do vậy cơ quan điều tra không xác định được nồng cồn đối với Đ tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông. Sau đó Đ đi vào Nha Trang làm thuê đến tháng 2/2022 thì đến thôn 6 xã Ngọc Wang, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum làm thuê.

Biên bản khám hiện trường hồi 21h30 ngày 11/5/2019 thể hiện:

- Xe mô tô BKS 17K8 – 1424 được xác định đi theo chiều từ phố Nhật Tảo đi Nguyễn Hoàng Tôn sau va chạm xe đổ nghiêng bên phải đầu xe nằm chéch chéo mép đường chuẩn ngược với hướng tiến. Đuôi xe chéch chéo mép đường bên phải theo hướng tiến của xe. Đo lần lượt từ T trục bánh trước, T trục bánh sau vào mép đường chuẩn được 2m50, 5m40.

- Xe mô tô BKS 37L2 – 001.99 được xác định đi theo chiều từ Nguyễn Hoàng Tôn đi phố Nhật Tảo. Sau va chạm xe đổ nghiêng bên phải, đầu xe chéch chéo mép đường chuẩn ngược với hướng tiến của xe. Đuôi xe chéch chéo mép đường bên trái theo hướng tiến của xe. Đo lần lượt từ T trục bánh trước, T trục bánh sau vào mép đường chuẩn được 3m45, 4m30.

- Đo dọc lòng đường từ T trục bánh sau xe mô tô BKS 37L2 – 001.99 đến T trục bánh sau xe mô tô 17K8 – 1424 là 0m00.

- Vùng máu (1) kích thước (0m50x0m20). Đo từ điểm gần nhất vùng máu đến mép đường chuẩn được 4m30. Đo từ điểm gần nhất vùng máu đến T trục bánh trước xe mô tô BKS 37L2 – 001.99 đo được 0m40.

- Vùng máu (2) kích thước (0m50x0m23). Đo từ điểm gần nhất vùng máu đến mép đường chuẩn được 4m40. Đo dọc lòng đường từ điểm gần nhất vùng máu đến T trục bánh trước xe mô tô BKS 37L2 – 001.99 được 1m65. Đo dọc lòng đường (hai điểm gần nhất) từ vùng máu 1 đến vùng máu 2 được 1m10.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông thể hiện:

Đối với xe Yamaha Sirius BKS 37L2 – 001.99 do chị H điều khiển: Phần đầu xe, chắn bùn trước bị gãy, mắt nhựa đèn sát cổ phốt, Phần nhựa trên mặt nạ chắn xinhan trái bị mắt nhựa nứt vỡ trên diện (12x30)cm. Càng trước của xe cong lệch sang bên phải xe, Mặt đèn pha mắt nhựa phần đáy tạo lỗ thủng kích thước 5x7cm, Trên kính đèn pha có một vết trượt hướng từ dưới lên trên diện 5x15cm. Xe chỉ lắp một gương bên trái, mắt phần của gương chỉ còn chân gương.

Đối với xe mô tô 17K8 – 142 do Lù Văn Đ điều khiển: Càng trước cong khỏi vị trí sang bên phải xe, xe bị mất phần nhựa mặt nạ, mắt yếm che bộ chế hòa khí mặt bên phải xe. Chắn bùn trước trên vị trí ốp thụt trái có vết quệt, trượt, xước nhựa dài 10cm, bản rộng trung bình 0,8cm. Cánh yếm bên trái xe phần che bộ chế hòa khí bị mất nhựa. Tai bắt hai phần yếm có vết gãy vỡ mới. Chắn bùn sau bánh trước gãy vỡ mất phần đuôi. Trên cánh yếm trái, cao cách nền 35cm bám dính 01 mảnh nhựa mỏng màu đen kích thước 0,4x1,2cm.

Ngày 23/5/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra ra quyết định trưng cầu giám định dấu vết va chạm giữa xe mô tô BKS 37L2 – 001.99 với xe mô tô BKS 17K8 – 1424. Tại kết luận giám định số 3071/C54 ngày 28/6/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

“ Các dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng sơn) và màu trắng dạng (kim loại) ở mặt ngoài phía trước đầu trục bánh trước bên phải xe mô tô BKS 17K8 – 1424 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu đen và kim loại màu trắng ở mặt ngoài bên trái vành bánh trước xe mô tô BKS 37L2 – 001.99 (Khi càng bánh trước đã quay từ trái sang phải. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 37L2 001.99 tại vị trí này có chiều từ cạnh vành vào T trục bánh xe.”

Biên bản xác minh thương tích hồi 23h30 ngày 11/5/2019 của chị H tại bệnh viện Nam Thăng Long thể hiện: Bệnh nhân được đưa vào viện trong tình trạng tiếp xúc được. Vết thương vùng trán kích thước (5x1x1)cm bờ mép gọn chảy máu, sập toàn bộ vùng xương trán, nhìn thấy mảnh xương gãy qua vết thương. Sung nề bầm

tím vùng ổ mắt hai bên. Chụp catlốp vi tính sọ não: hình ảnh dập não và tụ khí nhu mô não thùy trán hai bên, hình ảnh vỡ toàn bộ xương trán.

Ngày 23/5/2019, cơ quan cảnh sát điều tra công an quận B ra quyết định số 185 trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Nguyễn Thị H. Tại kết luận giám định pháp y thương tích số 785/TTPY ngày 30/8/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận thương tích của chị Nguyễn Thị H như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán: 7%
 - Ổ tổn thương não trán trái, tụ máu, tụ khí vùng trán trái: 35%
 - Vỡ lún hai bản xương sọ vùng trán 21%
 - Vỡ xoang trán, xoang sàng 15%
 - Vỡ thành xương hốc mắt 7%
 - Hiện chưa đánh giá hết di chứng sau chấn thương sọ não, đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.
 - Nhiều khả năng các thương tích do va đập với vật tày, tày có cạnh gây nên
- Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 62%. Tính theo phương pháp cộng lùi.

Chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị không biết nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông. Khoảng 21h30 ngày 11/5/2019, chị H điều khiển xe Yamaha Sirius BKS 37L2 – 001.99 mượn của anh Nguyễn Trọng Â (SN 1994, HKTT: Xóm 3, xã Ngọc Sơn, huyện Q, tỉnh N) đi đến ngã tư X mua vịt cho các anh công nhân trong khu đô thị Ciputra, trên đường về đến đoạn đường nội bộ khu đô thị Ciputra, chị H cầm lái bằng tay phải, tay trái cầm túi vịt tự nhiên thấy rầm và bị ngắt, tỉnh dậy đang ở bệnh viện.

Tại cơ quan điều tra, Lù Văn Đ khai nhận hành vi của mình như trên và khai Đ không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của pháp luật.

Đối với 2 xe máy liên quan trong vụ tai nạn, cơ quan điều tra đã xác minh, tra cứu xác định: Xe Yamaha Sirius BKS 37L2 – 001.99, đăng ký xe chính chủ mang tên anh Nguyễn Trọng Â. Xe Sea Sports 17K8 – 1424, đăng ký xe mang tên anh Đào Ngọc T (SN 1977, địa chỉ Quỳnh Lang, Quỳnh Ngọc, Quỳnh Phụ, Thái Bình). Năm 2009, anh T bán lại xe cho em rể là anh Đinh Trọng Hể cùng gia đình chuyển vào huyện Xuyên Mộc, Bà Rịa, Vũng Tàu sinh sống. Tối 11/5/2019 anh Hoàng cho Lù Văn Đ mượn xe để Đ đi chơi. Anh Hoàng không hỏi và Đ cũng không nói việc Đ chưa có giấy phép lái xe. Đến khoảng 23h cùng ngày anh Hoàng thấy anh Lò Văn T người cùng quê với Đ đi Đ về lán. Anh Hoàng thấy Đ bị rách da ở má và môi đang chảy máu. Đ bảo anh Hoàng cho ứng 01 triệu đồng để đi viện vì Đ bị tai nạn. Anh Hoàng cho Đ vay 01 triệu đồng, sau đó anh Lò Văn T và anh Vũ Văn Đ (quê ở Thanh Hóa) chở Đ đến bệnh viện Phương Đông khám thương. Anh H giao nộp cho

cơ quan công an giấy tờ khám thương của Lù Văn Đ tại bệnh viện phương Đông (Đ để lại ở lán công nhân)

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại xe Sirius BKS 37L2 – 001.99 cho anh Nguyễn Trọng Ân, xe Sea Sports 17K8 – 1424 cho anh Đinh Trọng H. Anh Ân và anh H đã nhận lại xe và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với anh Đinh Trọng H đã cho Đ mượn xe nhưng không biết việc Đ không có giấy phép lái xe nên cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H về hành vi Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị H yêu cầu bồi thường chi phí điều trị là 12.000.000 đồng (có hóa đơn) và tiền tổn thất tinh thần là 20.000.000đồng. Tổng cộng 32.000.000đồng

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Người bị hại có đơn đề nghị rút toàn bộ yêu cầu bồi tH thiệt hại và đề nghị xét xử vắng mặt.

Bản cáo trạng số 127/CT - VKS ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo Lù Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 2 điều 260; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù;

Vật chứng vụ án: Không

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị H rút yêu cầu bồi tH thiệt hại nên không xem xét.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016 của UBTV Quốc Hội về mức thu, miễn giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng quy định của pháp luật.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lù Văn Đ trình bày quan điểm:**

Về tội danh và điều luật viện dẫn người bào chữa không tranh luận gì vì sự việc xảy ra khoảng 20h30 ngày 15/5/2019 tại đường Nguyễn Hoàng Tôn, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, H đã được làm rõ trong quá trình điều tra, truy tố và tại phần thẩm vấn công khai của phiên tòa.

Về nguyên nhân và điều kiện phạm tội: Lù Văn Đ điều khiển xe máy mô tô nhãn hiệu hon da, loại Wave, BKS 17H8-142 đi trên đường nội đô khu đô thị Ciputra, Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, H theo chiều từ khu đô thị đi Nguyễn Hoàng Tôn với tốc độ cao (khoảng 60-70km/h), Do không chú ý quan sát nên đã điều khiển xe đi sang phần đường ngược chiều và xảy ra va chạm với xe máy BKS 37L2-001.99

do chị Nguyễn Thị H điều khiển xe đi ngược chiều làm cả 2 xe và người ngã ra đường, hậu quả chị H bị chấn thương sọ não, tỷ lệ tổn thương cơ thể 62 %. Bản thân bị cáo cũng bị thương, phải đưa vào bệnh viện cấp cứu.

Như vậy, về nguyên nhân xuất phát là từ lỗi của bị cáo Lù Văn Đức, đi sang phần đường hướng ngược chiều, không làm chủ tốc độ nên tại nạn đã xảy ra.

Tuy nhiên theo tài liệu hồ sơ vụ án cũng thể hiện: Chị H không biết nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông, chị H điều khiển xe Sirius BKS 37L2-001.99 mượn của anh Nguyễn Trọng Ân Sn 1994 đi đến ngã tư Xuân Đình mua vịt, trên đường về đến đoạn đường khu đô thị Cipuchia, chị H cầm lái bằng tay phải, tay trái cầm túi vịt, như vậy chị H điều khiển xe mô tô bằng 01 tay, con 01 tay cầm đồ vật, điều đó cho thấy sẽ có sự rủi ro cao nguy hiểm cho sự an toàn khi tham gia giao thông, dễ bị ngã xe. Mặt khác chị H cũng chưa đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô do chưa có giấy phép lái xe, đây cũng là một phần lỗi của người bị hại.

Lỗi của Lù Văn Đ là lỗi vô ý gián tiếp, không có động cơ, mục đích phạm tội. Hậu quả xảy ra dẫn đến tổn thương sức khỏe của chị H là điều không mong muốn của bị cáo.

Về các tình tiết giảm nhẹ:

Về nhận thức pháp luật của bị cáo: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, sự nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, với T lý sợ hãi nên bị cáo không lường hết hậu quả xảy ra. Sau khi thực hiện hành vi bị cáo mới biết được đó là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả nghiêm trọng.

Về thái độ của bị cáo: Trong toàn bộ quá trình điều tra, truy tố bị đã thành khẩn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải hành vi phạm tội. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo cũng đã rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong vụ việc này có lẽ người bị thiệt hại nhất đó là chính bản thân bị hại, nhưng họ cũng nhận thấy rằng đó là rủi ro không may đến với mình, tôi cũng đã trao đổi với chị Hương, chị nói rằng hiện nay bản thân chị sức khỏe cũng đã ổn định, không ảnh hưởng gì, với lại sự việc xảy ra quá lâu rồi, chị không muốn xem xét gì đến hành vi của bị cáo nữa, bản thân bị cáo cũng rất muốn bồi tH cho bị hại, nhưng vì hoàn cảnh gia đình, bị cáo lại không có nghề nghiệp ổn định, thực tế bị cáo đã có vợ con, con bị cáo còn nhỏ, vợ bị cáo cũng không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập gì, cũng qua phần trao đổi đó mà bị hại là chị H cũng có một cái nhìn rất khoan dung độ lượng đối với bị cáo, họ đã làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự cho bị cáo. Bị cáo là người lao động chính trong gia đình. Vợ con của bị cáo hơn ai hết rất cần chỗ dựa tinh thần cũng như trụ cột của gia đình. Bản thân bị cáo qua vụ việc này cũng ảnh hưởng rất nhiều đến đời sống của bản thân và gia đình, luôn áy náy và suy nghĩ về hành vi của mình, qua lần xét xử này lại mang trên mình một bản án. Vì vậy tôi là người bào chữa cũng mong muốn HĐXX cũng có cái nhìn thật khoan dung độ lượng đối với bị cáo, tạo cơ hội cho BC cố gắng sửa chữa, rèn luyện trở thành công dân có ích, cũng không làm ảnh hưởng đến công cuộc phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm.

Qua những phân tích trên, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các quy định tại điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015 cho bị cáo dưới mức án thấp nhất mà đại diện VKS đề nghị.

Về án hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối và bị cáo Là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX áp dụng nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20h ngày 11/5/2019, Đ điều khiển xe máy Wave màu đỏ đen BKS 17H8 – 142 đi trên đường nội bộ khu đô thị Ciputra, phường Đ, quận B, Thành phố H theo chiều từ khu đô thị đi Nguyễn Hoàng Tôn với tốc độ cao (khoảng 60-70km/h), do không chú ý quan sát nên đã điều khiển xe đi sang phần đường ngược chiều và xảy ra va chạm với xe máy BKS 37L2 – 001.99 của chị Nguyễn Thị H đang điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả làm chị H bị chấn thương sọ não, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 62%. Khi tham gia giao thông Lù Văn Đ không có giấy phép lái xe. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia

giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm những quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ được quy định tại các văn bản Luật và các văn bản quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý do cầu thả, mặc dù chưa có giấy phép lái xe nhưng vẫn tham gia giao thông, không làm chủ tốc độ, đi sang phần đường của làn xe ngược chiều, khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng bị thương tích, phải đi khám thương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm an toàn giao thông đường bộ theo khoản 9, khoản 23 - Điều 8, khoản 1 - Điều 9 Luật giao thông đường bộ, người bị hại đã đi đúng phần đường của mình, do đó người bào chữa cho rằng người bị hại khi tham gia giao thông chỉ điều khiển xe máy bằng tay phải, chưa có bằng lái nên cũng có một phần lỗi của người bị hại là không có cơ sở.

Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo đã vắng mặt tại nơi cư trú, đã được gia đình thông báo về việc cơ quan điều tra công an quận B triệu tập đến làm việc liên quan đến vụ tai nạn giao thông nhưng do sợ trách nhiệm và không có tiền bồi thường nên bị cáo không đến làm việc, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số ít biết pháp luật, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: không

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải, là người dân tộc Thái, lần đầu bị đưa ra xét xử, người bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Do đó, người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt dưới mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là không đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự nên không có căn cứ để chấp nhận.

[5] Về dân sự: Người bị hại có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: không

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc Hội, không thuộc trường hợp xét miễn, giảm án phí theo quy định khoản 6 tại Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016. Do đó, người bào chữa đề nghị miễn án phí cho bị cáo là không có cơ sở, nên HĐXX không chấp nhận.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Lù Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Lù Văn Đ 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29/03/2023

Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban TH vụ Quốc Hội;

3. Về dân sự: không

4. Vật chứng vụ án: không

5. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận B
- Công an quận B
- Chi cục THA dân sự quận B
- Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lê Thị Tuyết